

# Sử dụng tính cá nhân hóa trong xây dựng chiến lược học ngoại ngữ cho sinh viên

Hoàng Vân Trang\*

\*Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐH Quốc gia Hà Nội

Received: 15/2/2024; Accepted: 23/2/2024; Published: 9/3/2024

**Abstract:** The exploration of personalization in the development of language learning strategies for university students has emerged as a significant and dynamic field. This article delves into the personalized strategies employed by students in constructing their language learning frameworks. It investigates the concept of personalization in language learning, shedding light on the various individualized approaches students adopt to enhance their linguistic proficiency. The study also delves into language learning strategies and their personalized nature, examining how students tailor their approaches based on individual preferences, priorities, and learning styles. The integration of personalized language learning strategies with technological tools, including language learning applications and interactive online platforms, is explored to provide insights into the adaptable and innovative learning environment. By merging the realms of personalization and technology, this article showcases the potency of contemporary learning models in discovering and nurturing each student's potential. Personalization proves to be more than a trend; it serves as a key to unlocking a future of diverse and enriching language learning experiences.

**Keywords:** Personalization, language learning, learning strategies

## 1. Đặt vấn đề

Trong thời đại toàn cầu hóa ngày nay, việc học ngoại ngữ không chỉ là một kỹ năng mở rộng mà còn là chìa khóa mở cánh cửa cho sự thành công trong nhiều lĩnh vực đời sống. Tuy nhiên, đối mặt với sự đa dạng ngày càng tăng về môi trường học tập và phong cách học của sinh viên đại học, việc áp dụng một chiến lược học ngoại ngữ hiệu quả và phù hợp đã trở thành một thách thức không nhỏ.

Trong bối cảnh này, khái niệm về tính cá nhân hóa trong xây dựng chiến lược học ngoại ngữ đang nổi lên như một chìa khóa quan trọng. Làm thế nào chúng ta có thể điều chỉnh quá trình học sao cho phản ánh được sở thích, khả năng, và đặc tính cá nhân của mỗi sinh viên? Làm thế nào chúng ta có thể tận dụng tính cá nhân hóa để khuyến khích sự đam mê và sự hiểu biết sâu sắc về ngôn ngữ?

Bài viết này sẽ tìm hiểu về tầm quan trọng của tính cá nhân hóa trong xây dựng chiến lược học ngoại ngữ của sinh viên đại học. Chúng ta sẽ cùng nhau khám phá các khía cạnh của tính cá nhân hóa, từ định nghĩa cơ bản đến cách áp dụng hiệu quả trong quá trình học tập. Bài viết cũng sẽ xem xét các phương tiện hỗ trợ và thách thức mà sinh viên đối mặt khi muốn tích hợp tính cá nhân hóa vào chiến lược học ngoại ngữ của mình.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khái niệm về cá nhân hóa trong học ngoại ngữ

Theo từ điển Cambridge (200), cá nhân hóa là ‘quá trình điều chỉnh cái gì đó sao cho phù hợp với nhu cầu của một đối tượng cụ thể’

Cá nhân hóa là một nguyên tắc quan trọng nổi bật trong lĩnh vực giáo dục, đặc biệt là trong việc xây dựng chiến lược học ngoại ngữ. Điều này ám chỉ quá trình tối ưu hóa trải nghiệm học tập sao cho nó phản ánh đặc tính và mong muốn cá nhân của từng sinh viên. Trong ngữ cảnh học ngoại ngữ, khái niệm này không chỉ giúp học viên nắm vững ngôn ngữ một cách hiệu quả mà còn tạo điều kiện cho sự phát triển tích cực và sâu sắc hơn.

Theo Boumova (2008), cá nhân hóa trong học tập được dựa theo sở thích của người học, thường mang tính tự giác. Cá nhân hóa trong học ngoại ngữ không chỉ dừng lại ở việc hiểu rõ về sở thích hay mức độ hiểu biết của sinh viên. Nó còn liên quan đến việc xác định cách mà họ tương tác với ngôn ngữ và thế giới xung quanh. Mỗi sinh viên mang theo với mình một cách học và hiểu biết riêng, và cá nhân hóa giúp chúng ta tận dụng những yếu tố này.

Trong bối cảnh này, việc áp dụng cá nhân hóa trong học ngoại ngữ bao gồm việc tìm hiểu về kiến thức trước đó, trình độ ngôn ngữ, văn hóa và sở thích

cá nhân của sinh viên. Bằng cách này, giáo viên có thể tạo ra môi trường học tập linh hoạt, đáp ứng đúng nhu cầu và mong muốn của từng học viên.

Với sự hiểu biết về khái niệm cá nhân hóa trong học ngoại ngữ, chúng ta có cơ hội tối ưu hóa quá trình học tập, giúp sinh viên phát triển không chỉ về kỹ năng ngôn ngữ mà còn về mặt cá nhân, từ đó đạt được sự thành công toàn diện.

## 2.2. Chiến lược học ngoại ngữ và tính cá nhân hóa

Trong quá trình học ngoại ngữ, việc áp dụng các chiến lược phù hợp và tính cá nhân hóa đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo sự hiệu quả và động lực cho sinh viên. Dưới đây là một số chiến lược học ngoại ngữ và cách tính cá nhân hóa có thể được tích hợp:

**Kỹ thuật học tích hợp:** Chiến lược học tích hợp là kết hợp nội dung học với các hoạt động thực tế và tương tác xã hội. Tính cá nhân Hóa thể hiện qua việc tìm hiểu về sở thích, nguyện vọng, và mức độ tiếp xúc với văn hóa của sinh viên để tạo nội dung học phản ánh đời sống cá nhân.

**Sử dụng phương tiện đa dạng:** Chiến lược này là sự kết hợp sách giáo trình, video, âm thanh, và tài liệu tham khảo từ nguồn đáng tin cậy. Tính cá nhân hóa được thể hiện đánh giá mức độ thoải mái và ưa thích sử dụng các phương tiện khác nhau, từ đó cung cấp tài liệu phù hợp với cá nhân hóa.

**Thực hành liên tục:** Chiến lược thực hiện là tạo cơ hội cho việc thực hành liên tục qua các bài tập, giao tiếp, và thảo luận. Tính Cá Nhân Hóa được thể hiện qua sự xác định mức độ tự tin và mong muốn thực hành của sinh viên, cung cấp phản hồi phù hợp để khuyến khích sự tiến bộ.

**Chủ động trong quá trình học:** Chiến lược thực hiện chủ động là khuyến khích sinh viên chủ động tìm kiếm thông tin, đặt câu hỏi, và tham gia vào quá trình học. Tính cá nhân hóa thể hiện qua sự phát hiện sự tò mò và đam mê riêng của sinh viên, hỗ trợ họ xây dựng kỹ năng tự học.

**Phát hiện văn hóa ngôn ngữ:** Chiến lược là tạo cơ hội để hiểu rõ về văn hóa nền và ngôn ngữ sử dụng thông qua các hoạt động đa dạng. Tính cá nhân hóa được thể hiện qua sự thăm dò quan điểm cá nhân và kinh nghiệm về văn hóa, tạo không gian cho việc chia sẻ và thảo luận.

## 2.3. Các phương tiện hỗ trợ tính cá nhân hóa trong học ngoại ngữ cho sinh viên đại học

**Ứng dụng học ngoại ngữ:** Sử dụng ứng dụng di động hoặc trực tuyến có khả năng đặc biệt hóa nội dung theo khả năng và mong muốn cá nhân của sinh

viên; cung cấp bài giảng, bài tập, và tài liệu phù hợp với trình độ và mục tiêu học tập của từng sinh viên.

**Nền tảng học trực tuyến linh hoạt:** Sử dụng các nền tảng học trực tuyến có chức năng điều chỉnh nội dung dựa trên kết quả kiểm tra hoặc lịch sử học tập của sinh viên; tạo ra trải nghiệm học tập linh hoạt và cá nhân hóa, điều chỉnh theo tiến độ và yêu cầu của từng sinh viên.

**Tài nguyên mở và tương tác:** Sử dụng tài liệu mở và các tài nguyên tương tác trực tuyến để sinh viên có thể chủ động lựa chọn và tương tác theo cách phù hợp; tăng tính tham gia và sự tương tác, giúp sinh viên xây dựng kiến thức theo cách tốt nhất cho họ.

**Phòng học ảo và trực tiếp:** Sử dụng các phòng học ảo hoặc buổi học trực tiếp trực tuyến với giáo viên để cung cấp hỗ trợ và phản hồi cá nhân; tạo cơ hội cho sự giao tiếp trực tiếp và tương tác cá nhân giữa sinh viên và giáo viên.

**Hệ thống đánh giá phù hợp:** Sử dụng hệ thống đánh giá linh hoạt, như bài kiểm tra trực tuyến, để đánh giá trình độ và nhu cầu học tập cá nhân; cung cấp phản hồi nhanh chóng và chi tiết, giúp sinh viên hiểu rõ hơn về điểm mạnh và điểm yếu của mình.

**Cộng đồng học tập trực tuyến:** tạo cộng đồng trực tuyến cho sinh viên chia sẻ kinh nghiệm, tài liệu chia sẻ với nhau.

**Công nghệ học máy và trí tuệ nhân tạo:** Sử dụng công nghệ để theo dõi tiến trình học tập của sinh viên và đề xuất nội dung phù hợp; tối ưu hóa trải nghiệm học tập dựa trên dữ liệu cá nhân, cung cấp đề xuất học tập chính xác và linh hoạt.

Sự kết hợp linh hoạt của các phương tiện này có thể giúp tối ưu hóa trải nghiệm học tập ngoại ngữ, điều chỉnh theo nhu cầu và khả năng của từng sinh viên.

Bằng cách tích hợp những chiến lược này một cách cá nhân hóa, quá trình học ngoại ngữ trở nên linh hoạt và đáp ứng đúng nhu cầu cụ thể của từng sinh viên, tối ưu hóa cơ hội học tập và phát triển.

## 3. Kết luận

Trong hành trình xây dựng chiến lược học ngoại ngữ, tính cá nhân hóa là yếu tố quan trọng giúp sinh viên đạt được hiệu suất tối đa và trải nghiệm học tập độc đáo. Bằng việc sử dụng các phương tiện hỗ trợ linh hoạt, từ ứng dụng học ngoại ngữ đến các nền tảng trực tuyến tương tác, chúng ta đã thấy sự gia tăng đáng kể trong việc tạo ra môi trường học tập phản ánh và đáp ứng đúng đắn đối với nhu cầu và ưu tiên cá nhân của từng sinh viên.

(Xem tiếp trang 124)

discussions. Parental pressure for high scores also contributed to negative sentiments towards English-related assignments.

Overall, English language proficiency emerged as the primary factor influencing students' learning experiences in EMI courses, significantly affecting ease and effectiveness of learning.

### **6. Conclusion and recommendations**

This study aimed to explore the perceived benefits and challenges encountered by EMI students studying specialized subjects in English. Positive outcomes reported by students included enhanced job opportunities, language proficiency, and social skills. Recommendations include implementing EMI programs in Vietnamese universities to improve students' English proficiency and social capabilities, potentially increasing their motivation for future careers. It's suggested that EMI student selection processes become more rigorous, incorporating English proficiency requirements or well-designed placement tests. Additionally, universities should develop tailored English courses for students at different proficiency levels to enhance the EMI learning experience.

Challenges identified by students align with previous research, including difficulties in testing and assessment, accessing materials, participating in class discussions, understanding lectures, and managing psychological aspects, largely due to limited English proficiency. Creating an environment conducive to linguistic skill development and active participation

is recommended for EMI instructors. Flexibility in using both the students' native language and English can facilitate better comprehension.

Students enrolled in EMI classes should recognize their roles as global citizens and leverage technology and extracurricular activities to enhance speaking and writing skills. EMI teachers should design diverse teaching activities to scaffold students' knowledge before diving into course content.

However, certain limitations, such as sample size, data collection period, and research tools, should be acknowledged. Future studies should aim to increase the number of participants, extend data collection periods, and incorporate additional tools like observation to ensure more robust findings.

### **References**

Al-Bakri, S. (2013). Problematizing English medium instruction in Oman. *International Journal of Bilingual and Multilingual Teachers of English*, 207(1172), 1-15.

Chang, Y. (2010). English medium instruction for subject courses in tertiary education: Reactions from Taiwanese undergraduate students. *Taiwan International ESP Journal*, 2(1), 44-84.

Chang, Y. (2010). English medium instruction for subject courses in tertiary education: Reactions from Taiwanese undergraduate students. *Taiwan International ESP Journal*, 2(1), 44-84.

Chia, H. U., Johnson, R., Chia, H. L., & Olive, F. (1999). English for college students in Taiwan: A study of perceptions of English needs in a medical context. *English for Specific purposes*, 18(2), 107-119.

---

## **Sử dụng tính cá nhân hóa trong ..... (tiếp theo trang 119)**

Qua việc kết hợp giữa giáo viên, công nghệ, và cộng đồng học tập, chúng ta đã có cơ hội định hình một chiến lược học ngoại ngữ linh hoạt và sáng tạo. Công nghệ học máy và trí tuệ nhân tạo đã mở ra khả năng theo dõi và tối ưu hóa quá trình học tập cá nhân, giúp sinh viên phát triển không chỉ về kiến thức ngoại ngữ mà còn về các kỹ năng mềm quan trọng như sự sáng tạo, tự lập, và khả năng giải quyết vấn đề.

Với sự tích hợp chặt chẽ giữa cá nhân hóa và công nghệ, chúng ta đã chứng kiến sức mạnh của mô hình học tập hiện đại trong việc khám phá và phát triển tiềm năng của mỗi sinh viên. Chiến lược này không chỉ giúp họ đạt được thành công trong việc học ngoại ngữ mà còn tạo ra những người học viên tự tin và sẵn

sàng đối mặt với thách thức của thế giới đa ngôn ngữ hiện đại. Tính cá nhân hóa không chỉ là xu hướng mà còn là chìa khóa mở cánh cửa cho một tương lai học tập đa dạng và phong phú.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Cambridge Dictionary (2020). *Personalization Meaning in the Cambridge Dictionary*

2. Boumova, V. (2008). *Traditional vs Modern Teaching Methods: Advantages and Disadvantages of Each*. Master's Diploma Thesis

3. L. Bloomfield, (1994). *Language*. Motilal Banarsidass Publisher

4. B. Bray, K. McClaskey (2013). *A step-by-step guide to personalized learning*. ISLE (International Society for Technology in Education)